TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN PHONG** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 118/2022/QĐST-HNGĐ	*Yên Phong, ngày 30 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 163/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2022.

Nguyên đơn: Anh Trương H T, sinh năm 1995.

Trú tại: Thôn N N, xã T G, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Chị Bùi M N, sinh năm 1998.

HKTT: Thôn N N, xã T G, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Nơi ở hiện nay: Thôn L N, xã T H, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 22 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trương H T và chị Bùi M N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ vợ chồng*: Anh Trương H T và chị Bùi M N thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Vợ chồng có một con chung là cháu Trương T K N, sinh ngày 28/07/2019. Ly hôn anh T, chị N đều nhất trí tự nguyện thỏa thuận để anh T trực tiếp nuôi cháu Ngọc. Vấn đề đóng góp phí tổn nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Không lạm dụng việc thăm nom gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng và giáo dục con cái.

- *Về tài sản chung, công nợ*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Trương H T tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân & gia đình sơ thẩm. Xác nhận anh T đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2021/0004511 ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Hoàn trả anh T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./..

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Yên Phong;
- UBND xã T G;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Ngô Xuân Hà